

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÀNG LONG  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST  
Ngày 30-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Nhung.

*Các Hội Thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Trai.

2. Ông Trần Anh Vũ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thạch Ưon - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Cao Minh Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2021/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với:

**- Bị cáo:** Thạch L, sinh năm 1986 tại tỉnh Trà Vinh; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: ấp L, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo.

Con ông Thạch Nam T, sinh năm 1955 và bà Thạch Thị N, sinh năm 1964. Anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1988. Vợ tên Thạch Thị D, sinh năm 1984 (đã ly hôn). Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án: không.

Tiền sự: 01. Vào ngày 03/10/2021 bị Công an huyện Càng Long xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng 750.000 đồng, nhưng tiền sự này có sau khi phạm tội.

Bị cáo Thạch L bị bắt tạm giữ từ ngày 02/10/2021 đến ngày 05/10/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**- Bị cáo:** Thạch Keo L1, sinh năm 1988 tại tỉnh Trà Vinh; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: ấp L, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo.

Con ông Thạch Nam T, sinh năm 1955 và bà Thạch Thị N, sinh năm 1964. Anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1986. Vợ tên Thạch Thị Ngọc M, sinh năm 1989. Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị cáo Thạch Keo L1 bị bắt tạm giữ từ ngày 02/10/2021 đến 05/10/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Người bào chữa cho các bị cáo Thạch L và Thạch Keo L1:*

Bà Nguyễn Thị Thanh Phương – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. (Có mặt).

**- Bị cáo:** Trần Văn R, sinh năm 1997 tại tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông Trần Văn M và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1975. Anh chị em ruột: không. Bị cáo không có vợ, con.

Tiền án: không.

Tiền sự: 01. Vào ngày 03/10/2021 bị Công an huyện Càng Long xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng 750.000 đồng, nhưng tiền sự này có sau khi phạm tội.

Bị cáo Trần Văn R bị tạm giữ từ ngày 02/10/2021 đến ngày 05/10/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1975. (Vắng mặt có lý do).

Nơi cư trú: khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Nơi công tác: Phòng \*\*\* Công an tỉnh Trà Vinh.

2. Ông Lê Quốc V, sinh năm 1991. (Vắng mặt có lý do).

Nơi cư trú: ấp S, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Nơi công tác: Phòng \*\*\* Công an tỉnh Trà Vinh.

3. Ông Lê Thanh S, sinh năm 1980. (Vắng mặt có lý do).

Nơi cư trú: khóm C, phường B, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Nơi công tác: Phòng \*\*\* Công an tỉnh Trà Vinh.

4. Ông Nguyễn Hoàng T1, sinh năm 1986. (Vắng mặt có lý do).

Nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Nơi công tác: Phòng \*\*\* Công an tỉnh Trà Vinh.

5. Ông Trương Minh M, sinh năm 2002. (Vắng mặt có lý do).

Nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện C tỉnh Trà Vinh.

Nơi công tác: Phòng \*\*\* Công an tỉnh Trà Vinh.

6. Ông Bùi Văn K, sinh năm 1984. (Vắng mặt có lý do).

Nơi cư trú: ấp Số \*A, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Nơi công tác: Công an huyện C.

7. Ông Huỳnh Hưng L2, sinh năm 1977. (Vắng mặt có lý do).

Nơi cư trú: khóm N, phường S, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Nơi công tác: Bệnh viện \*\*\* Trà Vinh.

8. Ông Nguyễn Công L3, sinh năm 1973. (Vắng mặt có lý do).

Nơi công tác: Phòng \*\*\* Công an tỉnh Trà Vinh.

9. Bà Đặng Thị T2, sinh năm 1983. (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

10. Ông Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1990. (Vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm M, phường L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

11. Bà Trần Thị Cẩm D, sinh năm 1987. (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp L, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

12. Bà Thạch Thị Ngọc M, sinh năm 1989. (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp X, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

***Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm:*** không có.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 01/10/2021, bị cáo Thạch L điều khiển xe mô tô chưa có gắn biển số chở vợ Trần Thị Cẩm D và bị cáo Thạch Keo L1 điều khiển xe mô tô biển số 84M1-192.52 chở vợ Thạch Thị Ngọc M (Thạch L và Thạch Keo L1 là anh em ruột) đi từ thành phố Hồ Chí Minh về quê xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh để tránh dịch bệnh Covid-19. Khi đến chốt kiểm tra y tế dịch bệnh Covid-19 tại cầu Cổ Chiên thuộc ấp Hạ, xã Đại Phước, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh (được thành lập theo Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh). Lúc này có rất đông người đang đợi Cơ quan chức năng của tỉnh sàng lọc để áp dụng các biện pháp y tế theo quy định, trong đó có bị cáo Trần Văn R điều khiển xe mô tô biển số 65H2-7239 đi từ tỉnh Long An vào địa phận huyện Càng Long để về huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long (mục đích rút ngắn đoạn đường). Tại đây lượng chức năng các đơn vị gồm: Công an huyện Càng Long; Phòng Cảnh sát giao thông, Phòng Cảnh sát Cơ động, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội của Công an tỉnh Trà Vinh và nhân viên y tế được điều động đảm bảo an ninh trật tự, phân luồng giao thông, kiểm tra y tế, sàng lọc tất cả công dân vào địa bàn tỉnh Trà Vinh, để phân loại theo từng địa phương đưa đi cách ly đúng theo quy định trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19. Tất cả lực lượng làm nhiệm vụ đều mặc trang phục đúng quy định của Ngành và theo sự điều động, phân công nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền. Do số lượng người về rất đông, lực lượng chức năng phải sử dụng rào chắn ngang các làn đường qua trạm thu phí cầu Cổ Chiên nhằm không cho người dân tự ý qua chốt khi chưa được sự cho phép.

Đến khoảng 04 giờ 30 phút rạng sáng ngày 02/10/2021, chị Trần Thị Cẩm D mang thai khoảng 03 tháng tuổi do ở nơi đông người nên bị mệt, lực lượng tại chốt cử nhân viên y tế ông Huỳnh Hưng L2 công tác tại Bệnh viện \*\*\* Trà Vinh đến thăm khám và hướng dẫn chị D nằm nghỉ, đồng thời đợi xe cấp cứu cùng bác sỹ đang được phân công đến (sức khỏe không ảnh hưởng đến thai nhi). Lúc này bị cáo Thạch L yêu cầu lực lượng làm nhiệm vụ cho phép được chở chị D qua chốt đưa đi Bệnh viện nhưng lực lượng chức năng tuyên truyền, giải thích không được tự ý vượt chốt. Do không đáp ứng yêu cầu, nên bị cáo Thạch L có lời lẽ xúc phạm, thách thức lực lượng thi hành công vụ, la hét kêu gọi dõ dạc để vượt chốt, bị cáo Thạch L dùng tay đánh vào lưng nhân viên y tế Huỳnh Hưng L2, sử dụng nón bảo hiểm đang đội ném trúng vào người bà Đặng Thị T2 là người dân đang đợi vào tỉnh Trà Vinh. Bị cáo Thạch L lấy cọc tiêu giao thông của Phòng Cảnh sát giao thông ném trúng vào người Thượng úy Lê Quốc V – Cán bộ \*\*\* Công an tỉnh Trà Vinh bị thương bàn tay phải, bị cáo Thạch L tiếp tục dùng chân đạp ngã hàng rào chắn vắng trúng Trung tá Nguyễn Văn C – Phó đội trưởng, Phòng \*\*\* Công an tỉnh Trà Vinh bị thương cánh tay phải và gối phải. Cùng lúc này, bị cáo Thạch Keo L và bị cáo Trần Văn R cùng la hét kêu gọi người dân phá rào, thách thức lực lượng chức năng và dùng tay xô đẩy làm ngã hàng rào bảo vệ trúng vào lực lượng Cảnh sát Cơ động, Cảnh sát giao thông đang ngăn chốt thi hành nhiệm vụ. Lực lượng chức năng đã giải thích, tuyên truyền yêu cầu các bị can chấm dứt hành vi chống đối nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi quyết liệt nhằm mục đích để vượt qua chốt. Các bị cáo Thạch L, Thạch Keo L1 và Trần Văn R đã xô ngã các hàng rào chắn, cùng nhiều người dân và xe mô tô vượt qua chốt vào địa bàn tỉnh Trà Vinh khi chưa được sự cho phép. Các lực lượng chức năng tại hiện trường tiến hành khống chế, bắt giữ các bị cáo Thạch L, Thạch Keo L1 và Trần Văn R. Quá trình khống chế bắt giữ, bị cáo Thạch Keo L1 chống đối cắn vào tay phải Thiếu tá Bùi Văn K - Cán bộ Công an huyện C, dùng tay cào cấu vào tay phải Thiếu tá Lê Thanh S - Cán bộ Phòng \*\*\* Công an tỉnh Trà Vinh gây thương tích. Ngoài ra các bị cáo xô đẩy làm ngã hàng rào bảo vệ trúng vào các đồng chí Nguyễn Hoàng T1, Trương Minh M - Cán bộ \*\*\* Công an tỉnh Trà Vinh gây thương tích.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long lập biên phạm tội quả tang đối với các bị cáo Thạch L, Thạch Keo L1 và Trần Văn R về hành vi chống người thi hành công vụ. Sau khi bị bắt giữ, các bị cáo Thạch L, Thạch Keo L1 và Trần Văn R khai nhận biết rõ lực lượng chức năng đã tuyên truyền, giải thích sàng lọc, phân loại để đưa về địa phương cách ly, biết rõ hàng rào chắn bảo vệ là không được qua chốt khi chưa được sự cho phép của lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 22 tháng 10 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích và cơ chế hình thành vết thương đối với thương tích của Trương Minh M, Nguyễn Văn C, Lê Thanh S, Bùi Văn K, Lê Quốc V, Huỳnh Hưng L2 và Đặng Thị T2.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 136/21/TgT, 137/21/TgT, 138/21/TgT, 139/21/TgT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn C, Lê Quốc V, Trương Minh M và Huỳnh Hưng L2 là 0% (không phần trăm), về cơ chế hình thành vết thương: Do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích là vật tày cứng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 140/21/TgT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Lê Thanh S là 2% (hai phần trăm), về cơ chế hình thành vết thương: Do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích là vật tày cứng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 141/21/TgT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Bùi Văn K là 3% (ba phần trăm), về cơ chế hình thành vết thương: Do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích là vật tày cứng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 143/21/TgT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đặng Thị T2 là 0% (không phần trăm), về cơ chế hình thành vết thương: Do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích là vật tày cứng.

Ngày 20/10/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển số 84D1-03776, số máy: VMVCAAD005904, số khung: RLGMD11CDBD005904, đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi của Đặng Thị T2.

Về vật chứng tạm giữ gồm:

- 01 cọc tiêu giao thông bằng nhựa màu vàng - trắng - đen, bị gãy (được niêm phong);
- 05 đoạn rào chắn được cấu tạo bằng khung sắt, lưới B40 hình chữ nhật (có kích thước lần lượt: 03 đoạn kích thước 2m x 1,15m, 01 đoạn kích thước 2,5m x 1,23m) (được niêm phong).
- 01 đĩa DVD, trên đĩa có dòng chữ Verbatim lưu trữ 06 đoạn video vụ chống người thi hành công vụ (được niêm phong).
- 01 nón bảo hiểm màu xanh - đen có chữ An Thịnh; 01 nón kết màu đỏ; 01 (một) áo thun dài tay màu xanh - xám và 01 quần dài vải Jean màu xanh của bị can Thạch L (được niêm phong).
- 01 nón bảo hiểm màu đen có chữ Yamaha Đức Thịnh màu đỏ; 01 nón kết màu xanh - trắng có chữ Saigon today; 01 áo khoát dài tay màu vàng, bên trong có dòng chữ Abercrombie & Fitch và 01 quần dài vải Jean màu xám của bị can Thạch Keo L1 (được niêm phong).
- 01 nón kết màu trắng có chữ nón sơn; 01 áo sơ mi dài tay màu đen - trắng và 01 quần dài vải Jean màu xám của bị can Trần Văn R (được niêm phong).

- 01 xe mô tô biển số 84M1-192.52, số máy: E32VE391599, số khung: RLCUE3740MY106339, đã qua sử dụng, trầy xước nhiều vị trí của Thạch Thị Ngọc M.

- 01 xe mô tô chưa đăng ký biển số nhãn hiệu Suzuki Satria, số máy: CGA1-ID198790, số khung: MH8DL11AKJ198629, đã qua sử dụng, trầy xước nhiều vị trí của Trần Thị Cẩm D.

Tại Cáo trạng số: 69/CT-VKSCL, ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố các bị cáo Thạch L, Thạch Keo L1 và Trần Văn R tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Thạch L, Thạch Keo L1 và Trần Văn R thống nhất với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố các bị cáo về tội “*Chống người thi hành công vụ*” và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo là: “vào ngày 01/10/2021 các bị cáo xuất phát từ Thành phố Hồ Chí Minh về đến chốt chặn kiểm sát dịch bệnh Covid-19 tại địa phận cầu Cổ Chiên, do không được qua chốt nên các bị cáo có hành vi la hét, phá rào chắn, dùng tay đánh vào lực lượng chức năng, dùng chân, tay xô đẩy, đập làm ngã hàng rào làm trúng vào các anh công an đang làm nhiệm vụ bảo vệ chốt. Các bị cáo thừa nhận hành vi mà các bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật, vì các bị cáo vượt chốt vào địa bàn tỉnh Trà Vinh khi chưa được sự cho phép”.

***Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long:***  
Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

*Đối với bị cáo Thạch L:* Căn cứ khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thạch L từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/10/2021.

*Đối với bị cáo Thạch Keo L1:* Căn cứ khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thạch Keo L1 từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/10/2021.

*Đối với bị cáo Trần Văn R:* Căn cứ khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn R từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/10/2021.

Đối với Nguyễn Ngọc T3 đi từ Thành Phố Hồ Chí Minh về đến chốt kiểm tra y tế cầu Cổ Chiên vào rạng sáng ngày 02/10/2021. Trong lúc chờ phân loại, sàng lọc đưa vào tỉnh, Nguyễn Ngọc T3 có lấy một chai nước uống (nước còn lại khoảng nửa chai), có nắp vặn quăng lên trên về phía trước không có trúng

vào người nào. Mặt khác, Nguyễn Ngọc T3 không liên quan đến hành vi chống người thi hành công vụ của các bị cáo Thạch L, Thạch Keo L1 và Trần Văn R nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Nguyễn Công L3 đại diện Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Trà Vinh là đơn vị quản lý, quản lý cọc tiêu giao thông và 05 đoạn hàng rào chắn bằng kim loại bị các bị cáo chống người thi hành công vụ ném hư hỏng và cong vênh. Nhưng không yêu cầu định giá thiệt hại và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Ngoài ra, vị còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí đúng theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

***Quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo Thạch L và Thạch Keo L1:*** vị thống nhất quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt áp dụng đối với hai bị cáo, hai bị cáo có phạm tội nên việc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật. Vị đưa ra các tình tiết giảm nhẹ và phân tích một số nguyên nhân như: hai bị cáo không hiểu biết pháp luật, trình độ học vấn thấp... Từ đó, vị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo, cho mỗi bị cáo hưởng mức án 06 tháng tù.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo xin được hưởng án treo để về lo cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại có mặt tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1] Lời khai của các bị cáo Thạch L, Thạch Keo L1 và Trần Văn R tại phiên tòa hôm nay là “các bị cáo la hét kêu gọi người dân phá rào, thách thức lực lượng chức năng để vượt chốt, các bị cáo dùng tay đánh vào lực lượng chức năng, dùng chân, tay xô đẩy, đập ngã hàng rào bảo vệ trúng vào lực lượng trực chốt”, lời khai này phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra,

người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng với các tài liệu, vật chứng và các chứng cứ khác do cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long thu thập có được trong hồ sơ vụ án.

Do vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố các bị cáo Thạch L, Thạch Keo L1 và Trần Văn R về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng qui định pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Khi tổ công tác được điều động đến đảm bảo an ninh trật tự, phân luồng giao thông, kiểm tra y tế, sàng lọc tất cả công dân từ nơi khác vào địa bàn tỉnh Trà Vinh, để phân loại theo từng địa phương để đưa đi cách ly đúng quy định trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19. Các bị cáo la hét kêu gọi người dân phá rào, thách thức lực lượng chức năng để vượt chốt, các bị cáo không chấp hành mà còn la hét, dùng lời nói thách thức, chửi bới, chống đối và dùng vũ lực ngăn cản tổ công tác thực hiện nhiệm vụ, từ đó cho thấy các bị cáo quá bất chấp và xem thường pháp luật.

Tại nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có rất nhiều người đang đợi cơ quan chức năng sàng lọc để đưa đi cách ly theo quy định, hành vi của các bị cáo gây mất trật tự an toàn xã hội, gây dư luận không tốt, đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng nếp sống văn minh - gia đình văn hóa, làm cho quần chúng nhân dân rất bất bình và căm phẫn trước hành vi của các bị cáo không tôn trọng và chấp hành pháp luật, không tôn trọng tổ công tác đang thực hiện công vụ nên đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính khi thi hành công vụ.

[3] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, các bị cáo biết được Đảng và Nhà nước quy định về việc lập chốt kiểm soát dịch bệnh để sàng lọc, phân luồng và đưa đi cách ly theo quy định, các bị cáo không chấp hành mà chống đối quyết liệt, dẫn đến gây thương tích cho một số cán bộ làm nhiệm vụ.

Để ổn định tình hình trật tự ở địa phương, vì vậy cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò khác nhau vì vậy cần phải xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để lên cho các bị cáo một mức hình phạt tương xứng và phù hợp với qui định của pháp luật.

*Đối với bị cáo Thạch L:* bị cáo là người đầu tiên thực hiện hành vi la hét, hô hào kêu gọi mọi người dỡ hàng rào để vượt chốt, bên cạnh đó bị cáo còn



dùng vũ lực hành hung các thành viên tổ công tác và người đi đường, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Từ đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo thấp và có tư tưởng xem thường pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo một hình phạt thật nghiêm thì mới có thể cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

*Đối với bị cáo Thạch Keo L1 và Trần Văn R:* các bị cáo khi thấy bị cáo Lập thực hiện hành vi phạm tội, không những không ngăn cản mà còn kêu gọi người dân phá rào, thách thức lực lượng chức năng và dùng tay xô đẩy làm ngã hàng rào bảo vệ trùng vào lực lượng Cảnh sát Cơ động, Cảnh sát giao thông đang ngăn chốt thi hành nhiệm vụ. Từ đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo thấp và có tư tưởng xem thường pháp luật. Do đó cần xử phạt các bị cáo một hình phạt nhất định thì mới có thể cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét: là sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo Thạch L và Thạch Keo L1 có chú ruột là thương binh hạng 2/4; bị cáo Trần Văn R có bà ngoại là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng đối với các bị cáo.

**[4]** Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm ông Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Hoàng T1, ông Lê Quốc V, ông Huỳnh Hưng L2, ông Lê Thanh S, ông Bùi Văn K, ông Trương Minh M và bà Đặng Thị T2 không yêu cầu bồi các bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1990, nơi cư trú khóm M, phường L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh đi từ thành phố Hồ Chí Minh về đến chốt kiểm tra y tế cầu Cổ Chiên vào rạng sáng ngày 02/10/2021. Trong lúc chờ phân loại, sàng lọc đưa vào tỉnh, Nguyễn Ngọc T3 có lấy một chai nước uống (nước còn lại khoảng nửa chai), có nắp vặn quăng lên trên về phía trước không có trúng vào người nào, mặt khác Nguyễn Ngọc T3 không liên quan đến hành vi chống người thi hành công vụ của các bị cáo Thạch L, Thạch Keo L1 và Trần Văn R nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Nguyễn Công L3 đại diện Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Trà Vinh là đơn vị quản lý cọc tiêu giao thông và 05 đoạn hàng rào chắn bằng kim loại bị các bị cáo chống người thi hành công vụ ném hư hỏng và công vênh. Nhưng không yêu cầu định giá thiệt hại và không yêu cầu bồi thường.

**[5]** Về vật chứng:

- 01 cọc tiêu giao thông bằng nhựa màu vàng - trắng - đen, bị gãy (được niêm phong) và 05 đoạn rào chắn được cấu tạo bằng khung sắt, lưới B40 hình

chữ nhật (có kích thước lần lượt: 03 đoạn kích thước 2m x 1,15m, 01 đoạn kích thước 2,5m x 1,23m) (được niêm phong) là tài sản của Phòng \*\*\* Công an tỉnh Trà Vinh, tuyên trả lại Phòng \*\*\* Công an tỉnh Trà Vinh.

- 01 đĩa DVD, trên đĩa có dòng chữ Verbatim lưu trữ 06 đoạn video vụ chống người thi hành công vụ (được niêm phong) là vật chứng vụ án, tuyên lưu vào hồ sơ vụ án để phục vụ xét xử.

- 01 nón bảo hiểm màu xanh - đen có chữ An Thịnh; 01 nón kết màu đỏ; 01 (một) áo thun dài tay màu xanh - xám và 01 quần dài vải Jean màu xanh của bị cáo Thạch L (được niêm phong), tại phiên tòa bị cáo Thạch L có ý kiến là không nhận lại các tài sản này, nghĩ nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 nón bảo hiểm màu đen có chữ Yamaha Đức Thịnh màu đỏ; 01 nón kết màu xanh - trắng có chữ Saigon today; 01 áo khoát dài tay màu vàng, bên trong có dòng chữ Abercrombic & Fitich và 01 quần dài vải Jean màu xám của bị cáo Thạch Keo L1 (được niêm phong), tại phiên tòa bị cáo Thạch Keo L1 cũng không nhận lại các tài sản này, nghĩ nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 nón kết màu trắng có chữ nón sơn; 01 áo sơ mi dài tay màu đen - trắng và 01 quần dài vải Jean màu xám và một số giấy tờ tùy thân khác của bị cáo Trần Văn R (được niêm phong), tại phiên tòa bị cáo Trần Văn R yêu cầu được nhận lại các tài sản trên, tuyên trả lại cho bị cáo Rõ.

- 01 xe mô tô biển số 84M1-192.52, số máy: E32VE391599, số khung: RLCUE3740MY106339, đã qua sử dụng, trầy xước nhiều vị trí của chị Thạch Thị Ngọc M, tuyên trả lại cho chị M.

- 01 xe mô tô chưa đăng ký biển số nhãn hiệu Suzuki Satria, số máy: CGA1-ID198790, số khung: MH8DL11AKJ198629, đã qua sử dụng, trầy xước nhiều vị trí của chị Trần Thị Cẩm D, tuyên trả lại cho chị D.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Xét lời bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo Thạch L và Thạch Keo L1 có phần phù hợp với Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn R có nghĩa vụ nộp theo quy định pháp luật. Riêng các bị cáo Thạch L và Thạch Keo L1 là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định pháp luật nên được miễn nộp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 327, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

**[1] Tuyên bố:** các bị cáo Thạch L, Thạch Keo L1 và Trần Văn R phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

[1.1] Căn cứ các khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/10/2021.

[1.2] Căn cứ các khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Keo L1 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/10/2021.

[1.3] Căn cứ các khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn R 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/10/2021.

**[2] Về trách nhiệm dân sự:** những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

**[3] Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

*\* Tuyên giao trả:*

- 01 nón kết màu trắng có chữ nón sơn; 01 áo sơ mi dài tay màu đen - trắng và 01 quần dài vải Jean màu xám và một số giấy tờ tùy thân khác cho bị cáo Trần Văn R.

- 01 xe mô tô biển số 84M1-192.52, số máy: E32VE391599, số khung: RLCUE3740MY106339, đã qua sử dụng, trầy xước nhiều vị trí cho Thạch Thị Ngọc M.

- 01 xe mô tô chưa đăng ký biển số nhãn hiệu Suzuki Satria, số máy: CGA1-ID198790, số khung: MH8DL11AKJ198629, đã qua sử dụng, trầy xước nhiều vị trí cho Trần Thị Cẩm D.

- 01 cọc tiêu giao thông bằng nhựa màu vàng - trắng - đen, bị gãy (được niêm phong) và 05 đoạn rào chắn được cấu tạo bằng khung sắt, lưới B40 hình chữ nhật (có kích thước lần lượt: 03 đoạn kích thước 2m x 1,15m, 01 đoạn kích thước 2,5m x 1,23m) cho Phòng \*\*\* Công an tỉnh Trà Vinh.

*\* Tuyên lưu hồ sơ vụ án:* 01 đĩa DVD, trên đĩa có dòng chữ Verbatim lưu trữ 06 đoạn video vụ chống người thi hành công vụ.

*\* Tuyên tịch thu tiêu hủy:*

- 01 nón bảo hiểm màu xanh - đen có chữ An Thịnh; 01 nón kết màu đỏ; 01 (một) áo thun dài tay màu xanh - xám và 01 quần dài vải Jean màu xanh của bị cáo Thạch L.

- 01 nón bảo hiểm màu đen có chữ Yamaha Đức Thịnh màu đỏ; 01 nón kết màu xanh - trắng có chữ Saigon today; 01 áo khoác dài tay màu vàng, bên trong có dòng chữ Abercrombie & Fitch và 01 quần dài vải Jean màu xám của bị cáo Thạch Keo L1.

**[4] Về án phí hình sự sơ thẩm:**

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Trần Văn R có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

Các bị cáo Thạch L và Thạch Keo L1 được miễn nộp.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên. Đối với các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Kim Nhung**